ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Tin học cơ sở** Mã học phần: **CT002** Ghi chú:

Ngày thi: **08/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660289	Hồ Tuấn Kiệt	18K2	C33		**3.5**		3,5	

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Tiết Gia Hồng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Nhập môn lập trình** Mã học phần: **CT003** Ghi chú:

Ngày thi: **10/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1560210	Huỳnh Lê Nhật Huy	18K1	C33	1.53	0.0	1.53	0	
2	18600010	Nguyễn Thành Nam	18K1	C33	4.29	0.0	4.29	0	Thi LT bị 0 điểm (điểm liệt)
3	18600053	Vũ Xuân Đức	18K1	C33	4.92	0.0	4.92	0	

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Trương Toàn Thịnh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Nhập môn lập trình** Mã học phần: **CT003** Ghi chú:

Ngày thi: **10/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	18600254	Trần Thanh Thiên	18K2	C22		**4.0**		4	(bỏ - không đổi)

Ngày 22 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Thái Hùng Văn

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Phương pháp lập trình hướng đối tượng** Mã học phần: **CT006** Ghi chú:

Ngày thi: **18/12/2018** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760224	Lê Anh Trường	17K2	C22	0	**1.0**	0	1,0	

Ngày 25 tháng 12 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Khắc Huy

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Cấu trúc dữ liệu và giải thuật** Mã học phần: **CT101** Ghi chú:

Ngày thi: **20/12/2018** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760061	Ngô Duy Hiển	17K1	C22		1.0		1.0	
2	1460044	Phạm Văn Tín Thành	17K2	GD2		4.0		4.0	
3	1760072	Quách Vũ Vĩnh Hưng	17K2	GD2		4.0		4.0	
4	1760184	Trần Chí Thanh	17K2	GD2		4.0		4.0	
5	1760218	Trần Thị Thanh Trúc	17K2	GD2		4.0		4.0	

Ngày 21 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Cao Xuân Nam

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Kiến trúc máy tính và hợp ngữ** Mã học phần: **CT104** Ghi chú:

Ngày thi: **21/12/2018** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760061	Ngô Duy Hiển	17K1	C22		**1.5**		1.5	
2	1760073	Nguyễn Thị Thanh Hương	17K1	C22		**4.0**		5.0	Cộng sót điểm

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Viết Long

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Kiến trúc máy tính và hợp ngữ**

Mã học phần: **CT104**

Ghi chú:

Ngày thi: **21/12/2018**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760180	Võ Toàn Thắng	17K2	GD2		**4.0**		4.0	
2	1760224	Lê Anh Trường	17K2	GD2		**2.0**		2.0	

Ngày 25 tháng 12 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Quốc Hòa

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Quản trị cơ sở dữ liệu** Mã học phần: **CT702** Ghi chú:

Ngày thi: **20/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660319	Lê Nguyễn Quang Đại Lộc	16K1	C22		**4.0**		4.0	
2	1660532	Đỗ Duy Tân	16K1	C31		**8.5**		9.0	Cập nhật thêm LT

Ngày 26 tháng 2 năm 2018

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Hồ Lê Thị Kim Nhung

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Quản trị cơ sở dữ liệu**

Mã học phần: **CT702**

Ghi chú:

Ngày thi: **20/12/2018**

Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1460044	Phạm Văn Tín Thành	16K3	GD2		3.0		3,0	
2	1560210	Huỳnh Lê Nhật Huy	16K3	GD2		2.0		2,0	
3	1660205	Nguyễn Văn Hòa	16K3	GD2		4.0		4.0	
4	1660554	Đinh Nhật Thanh	16K3	GD2		4.0		4.0	
5	1660742	Lê Tuấn Vũ	16K3	GD2		4.0		5,0	cột xót điểm BT + Vất

Ngày 25 tháng 2 năm 2018

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Tiết Gia Hồng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Lập trình Web 1** Mã học phần: **CT703** Ghi chú:

Ngày thi: **28/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660657	Đặng Huỳnh Trúc	16K2	C33		2.0		5,5	Nhập thiếu điểm cuối kỳ

Ngày 27 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Đỗ Nguyên Kha

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Quản trị Windows Server** Mã học phần: **CT704** Ghi chú:

Ngày thi: **21/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1560103	Chu Viết Dũng	16K1	GD2	4	4.0	6	5	Thay đổi đáp án
2	1660178	Trần Thị Kim Hiền	16K1	GD2	5.5	4.5	6.5	5	Thay đổi đáp án
3	1660443	Phan Hùng Phong	16K1	GD2	5.2	4.5	6	5	

4 1660075 Nguyễn Phạm Thành Công 16CK1 8 2 8 6

Ngày 17 tháng 12 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Hà Minh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu 1** Mã học phần: **CT721** Ghi chú:

Ngày thi: **24/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660052	Nguyễn Đình Bình	16K1	C33		4.0		4.0	
2	1660054	Đỗ Văn Cẩm	16K1	C33		3.0		3.5	Tăng điểm thi D từ 4.5→5.5
3	1660463	Trần Thị Phương	16K1	C31		6.0		6.0	

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Nguyễn Hoài Nam

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Điện tử căn bản** Mã học phần: **DT001** Ghi chú:

Ngày thi: **15/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760061	Ngô Duy Hiển	18K1	C33		2.0		2	
2	18600010	Nguyễn Thành Nam	18K1	C33		1.0		1	
3	18600072	Nguyễn Võ Tương Giao	18K1	C33		2.0		2	
4	18600143	Đặng Thị Kim Kiều	18K1	C22		0.5		0,5	
5	18600177	Nguyễn Trung Nam	18K1	C22		2.5		2,5	
6	1460044	Phạm Văn Tín Thành	18K2	C43		3.0		3	

Ngày 27 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Bùi An Đông

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Anh văn 2**

Mã học phần: **NN002**

Ghi chú:

Ngày thi: **25/12/2018**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1461621	Nguyễn Ngọc Thành	17K1	C32	CK=3.6(70%); GK=7.0(30%)	4.5		4.5	
2	1560165	Trương Ngọc Hân	17K1	C32	CK=2.8(70%); GK=7.0(30%)	4.0		4.0	
3	1560191	Huỳnh Đức Hoàng	17K1	C32	CK=3.4(70%); GK=6.0(30%)	4.0		4.0	
4	1760051	TrầN Đỗ Thanh Hải	17K1	C32	CK=3.8(70%); GK=6.5(30%)	4.5		4.5	
5	1760054	Võ Thị Mỹ Hằng	17K1	C32	CK=3.6(70%); GK=6.0(30%)	4.5		4.5	
6	1760086	Lê Nguyễn Trung Kiên	17K1	C42	CK=3.2(70%); GK=7.0(30%)	4.5		4.5	
7	1760088	Lê Anh Kiệt	17K1	C42	CK=3.4(70%); GK=7.5(30%)	4.5		4.5	
8	1760141	Nguyễn Thị Tâm Như	17K1	C42	CK=3.2(70%); GK=7.5(30%)	4.5		4.5	
9	1760184	Trần Chí Thanh	17K2	C22	CK=3.6(70%); GK=7.0(30%)	4.5		4.5	
10	1760218	Trần Thị Thanh Trúc	17K2	C22	CK=4.4(70%); GK=5.0(30%)	4.5		4.5	
11	1760224	Lê Anh Trường	17K2	C22	CK=3.6(70%); GK=7.0(30%)	4.5		4.5	
12	1760196	Nguyễn Bá Thông	17K3	C43	CK=3.6(70%); GK=6.0(30%)	4.5		4.5	

Ngày 28 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

NGUYỄN THIỆN TRIỀU

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Pháp luật đại cương** Mã học phần: **PL001** Ghi chú:

Ngày thi: **27/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660548	Nguyễn Quốc Thắng	16K1	C31	4.5	3.5	4.75	4.0	Cộng lại điểm thưởng phần

Ngày 26 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Ngô Minh Tín

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Giáo dục thể chất 2** Mã học phần: **TC012** Ghi chú:

Ngày thi: Giờ thi:

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760026	Hồ Quốc Đạt	17K1			**4.0**		4.0	

Ngày 27 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

Nguyễn Văn Thái

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Văn Tuyền

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Giải Tích B1** Mã học phần: **TT026** Ghi chú:

Ngày thi: **14/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	18600031	Phạm Minh Châu	18K1	C33		2.0		2,0	
2	18600064	Phạm Minh Duy	18K1	C33		3.5		3,5	
3	18600072	Nguyễn Võ Tương Giao	18K1	C33		2.5		2,5	
4	18600120	Nguyễn Thị Minh Huyền	18K1	C32		3.5		3,5	
5	18600124	Nguyễn Duy Khang	18K1	C32		4.0		4,0	
6	18600128	Đoàn Quốc Khánh	18K1	C32		3.5		5,0	Cộng sót và vết.
7	18600150	Nguyễn Ngọc Lịch	18K1	C32		2.5		2,5	
8	18600177	Nguyễn Trung Nam	18K1	C32		4.0		4,0	

Ngày 21 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Văn Thủy

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Giải Tích B1**

Mã học phần: **TT026**

Ngày thi: **14/01/2019**

Ghi chú:

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1460203	Nguyễn Hoàng Duy	18K2	C43		3.0		3,0	
2	1461228	Vi Thị Bé	18K2	C43		2.5		2,5	
3	1560210	Huỳnh Lê Nhật Huy	18K2	C43		3.0		3,0	
4	1660553	Ngân Thị Thanh	18K2	C43		3.0		3,0	
5	1760161	Hồ Phước Sang	18K2	C43		4.0		4,0	
6	18600254	Trần Thanh Thiên	18K2	C43		3.0		3,0	
7	18600353	Phạm Gia Lâm	18K2	C22		4.0		4,0	

Ngày 26 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Cao Nghi Thục

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Toán rời rạc**

Mã học phần: **TT063**

Ghi chú:

Ngày thi: **11/01/2019**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660265	Huỳnh Ngọc Khánh	18K2	C43		4.0		3	Cộng nhầm
2	1660289	Hồ Tuấn Kiệt	18K2	C43		4.0		4	
3	1660336	Phan Ngọc Anh Luân	18K2	C43		3.5		3,5	
4	18600273	Đặng Thị Cẩm Tiên	18K2	C31		3.5		3,5	
5	18600306	Nguyễn Tuấn Tú	18K2	C31		3.5		3,5	
6	18600381	Trần Nguyên Thảo	18K2	C41		4.0		4,0	

Ngày 12 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Văn Thìn

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Điện tử, Quang - Lượng tử, Nguyên tử**

Mã học phần: **VH023**

Ngày thi: **24/12/2018**

Ghi chú:

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760103	Ngô Thanh Long	17K1	C32		**3.0**		3,0	

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Võ Nguyễn Như Liễu

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Điện tử, Quang - Lượng tử, Nguyên tử**

Mã học phần: **VH023**

Ghi chú:

Ngày thi: **24/12/2018**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1560178	Trần Minh Hiếu	17K3	C43	3.0	**4.0**	4.0	5.0	Chấm sót 1 nội dung 2b)

Ngày 25 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thị Cẩm Thu

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Điện tử, Quang - Lượng tử, Nguyên tử**

Mã học phần: **VH023**

Ghi chú:

Ngày thi: **24/12/2018**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760026	Hồ Quốc Đạt	17K2	C22	2,25	3.0	2,25	3,0	
2	1760170	Nguyễn Song Tài	17K2	C22	2,25	4.0	2,25	4,0	
3	1760180	Võ Toàn Thắng	17K2	C22	3,5	4.5	3,5	4,5	
4	1760184	Trần Chí Thanh	17K2	C22	2,5	4.5	2,5	4,5	
5	1760218	Trần Thị Thanh Trúc	17K2	C22	3,5	4.5	3,5	4,5	
6	1760219	Trần Công Trực	17K2	C22	2,5	4.5	2,5	4,5	
7	1760230	Trương Như Tuấn	17K2	C31	2,75	4.0	2,75	4,0	

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Nhật Kim Ngân

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Điện tử, Quang - Lượng tử, Nguyên tử** Mã học phần: **VH023** Ghi chú:

Ngày thi: **24/12/2018** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760103	Ngô Thanh Long	17K1	C32	1,0	3.0	1,0	3.0	
2	1760026	Hồ Quốc Đạt	17K2	C22	1,0	3.0	1,0	3.0	
3	1760170	Nguyễn Song Tài	17K2	C22	1,5	4.0	1,5	4,0	
4	1760180	Võ Toàn Thắng	17K2	C22	1,0	4.5	1,0	4,5	
5	1760184	Trần Chí Thanh	17K2	C22	2,0	4.5	2,0	4,5	
6	1760218	Trần Thị Thanh Trúc	17K2	C22	1,0	4.5	1,0	4,5	
7	1760219	Trần Công Trực	17K2	C22	2,0	4.5	2,0	4,5	
8	1760230	Trương Như Tuấn	17K2	C31	1,5	4.0	1,5	4,0	

Ngày 25 tháng 02 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Huỳnh Nguyễn Phong Thu